

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2020/HSST

Ngày: 14/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đoàn Thị Thanh Hà**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Bắc** và ông **Ngô Xuân Dệt**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Lệ Quyên** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà **Cao Thảo Nga** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 51/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2020, đối với bị cáo:

Lâm L; Sinh năm 1990 tại Quảng Ngãi.

Nơi ĐKKHKT: Thôn R, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Ngãi.

Chỗ ở: 90 đường T, Tổ 5, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H' Rê;

Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Buôn bán.

Cha: Lâm D (đã chết); Mẹ: Trương H - Sinh năm 1954. Hiện mẹ của bị cáo trú tại Thôn R, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo sống chung như vợ chồng với Nguyễn D; sinh năm 1995. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Gia Trung- Bộ Công an.

Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2019 đến ngày 27/12/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:**

- Ông Nguyễn N; sinh năm 1962.

Địa chỉ: Tổ 5, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Lâm L có sử dụng ma túy. Thấy được lợi nhuận từ việc mua bán ma túy nên L nảy sinh ý định mua ma túy về để bán kiếm lời. Ngày 17/12/2019, L dò hỏi và được bạn bè ngoài xã hội cho số điện thoại của một người phụ nữ tên Bé (không rõ họ tên, địa chỉ) là đối tượng bán ma túy. L đã gọi vào số điện thoại xin được và gặp B hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy loại Methamphetamin, B đồng ý và hẹn gặp tại trước dãy nhà trọ số 90 đường T, thành phố P để bán ma túy. Khoảng 20 giờ cùng ngày, L ra trước dãy nhà trọ chờ thì gặp B. Tại đây, L đã đưa tiền cho B và mua được 01 gói ma túy đá. Mua được ma túy, L bắt taxi (không rõ biển số) đi đến đường H, vào một tiệm điện tử (không xác định được vị trí) mua lại một cân tiểu ly điện tử cũ, mục đích đem về phòng cân và phân ma túy. L đem toàn bộ số ma túy mua được về phòng trọ tại 90 đường T, thành phố P và dùng ống hút nhựa trong hộp sữa của con L và bìa nylon có sẵn trong phòng phân chia từ gói ma túy đã mua được thành 05 gói ma túy nhỏ hơn để bán. L đã lấy một ít ma túy ra sử dụng với mục đích để thử, số còn lại L cất giấu trong phòng với mục đích để bán kiếm lời. L dự định bán mỗi gói ma túy đá với giá từ 250.000 đồng đến 300.000 đồng, nhưng chưa kịp bán thì đến 11 giờ 30 phút ngày 18/12/2019, L bị Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố P phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong phòng của L có 05 gói nylon màu xanh, bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Toàn bộ số ma túy trên đã được niêm phong theo quy định của pháp luật).

Qua giám định, tại bản Kết luận số 79/KLGD ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *“Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 5 gói nylon, trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamin, tổng khối lượng 0,5610 gam”*.

Đối với chất ma túy loại *Methamphetamine* còn lại sau giám định, Cơ quan giám định hoàn trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P trong 01 phong bì dán kín, ghi số 79/PC09 ngày 27/12/2019, bên ngoài có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có chữ ký giáp lai của Bùi Sĩ Thà, Nguyễn Văn Quỳnh, Hoàng Việt. Cơ quan điều tra chuyển theo vụ án để xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, kiểu dáng Iphone, màu trắng xám, số Imei 013625006556509, không kèm sim số, đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của bị cáo Lâm L, không liên quan đến hoạt động phạm tội. Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA 1034, màu xanh, số Imei 358980094837151, kèm sim số mặt sau có dãy số 89840-48000-04591-5107, đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của bị cáo Lâm L, L đã sử dụng để liên lạc với Bé trao đổi mua bán ma túy. Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 cân tiểu ly điện tử, màu đen, không nhãn hiệu, không nắp, đã qua sử dụng do L mua nhằm mục đích phân chia ma túy. Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 bộ dụng cụ gồm chai nhựa trên nắp có gắn ống thủy tinh uốn cong một đầu và đoạn ống nhựa, do L chế để sử dụng ma túy. Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng tên B là người L khai đã bán chất ma túy cho L tại khu vực trước dãy trọ số 90 đường T, Tổ 5, phường I, thành phố P, do L không biết rõ họ tên, địa chỉ của đối tượng này nên chưa có căn cứ để điều tra, xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được sẽ xem xét, xử lý sau.

Đối với bà Trương H (là mẹ của bị cáo L) và chị Lưu N (là chủ nhà trọ L thuê ở) do không biết việc L đem ma túy về nhà phân chia để bán nên không có căn cứ để xử lý bà H, chị N về tội “*Không tố giác tội phạm*” theo quy định tại Điều 390 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản cáo trạng số: 55/CT- VKS ngày 30/3/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Lâm L về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị tuyên bố bị cáo Lâm L phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, kiểu dáng Iphone, màu trắng xám, số Imei 013625006556509, không kèm sim số, đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của bị cáo Lâm L, không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA 1034, màu xanh, số Imei 358980094837151, kèm sim số mặt sau có dãy số 89840-48000-04591-5107, đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của bị cáo Lâm L, L đã sử dụng để liên lạc với Bé trao đổi mua bán ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 cân tiểu ly điện tử, màu đen, không nhãn hiệu, không nắp, đã qua sử dụng do L mua nhằm mục đích phân chia ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 bộ dụng cụ gồm chai nhựa trên nắp có gắn ống thủy tinh uốn cong một đầu và đoạn ống nhựa, do L chế để sử dụng ma túy xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 bì công văn ghi số 79/PC09 ngày 27/12/2019, bên ngoài có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, là ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận có hành vi mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng đã nêu, nhận thấy hành vi đó của mình là vi phạm pháp luật; bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo và người chứng kiến trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội như sau: Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 18/12/2019, tại phòng số 12, nhà trọ số 90 đường T, Tổ 5, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai, khi Lâm L đang tàng trữ 0,5610 gam chất ma túy loại Methamphetamine, với mục đích để bán kiếm lời, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

3] Hành vi mua, cất giấu 0,5610 gam chất ma túy loại Methamphetamine với mục đích để bán do bị cáo thực hiện như trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015 đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố.

Bị cáo là người có đủ năng lực để nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, ma túy cũng là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội, gây nhiều loạn xã hội. Việc bị cáo mua ma túy rồi mang về phòng trọ phân chia ra từng bì nhỏ nhằm mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy để thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vì lợi nhuận bị cáo vẫn bất chấp để thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, kiểu dáng Iphone, màu trắng xám, số Imei 013625006556509, không kèm sim số, đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của bị cáo Lâm L, không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA 1034, màu xanh, số Imei 358980094837151, kèm sim số mặt sau có dãy số 89840-48000-04591-5107, đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của bị cáo và bị cáo đã sử dụng để liên lạc với Bé trao đổi mua bán ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 cân tiểu ly điện tử, màu đen, không nhãn hiệu, không nắp, đã qua sử dụng do bị cáo mua nhằm mục đích phân chia ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 bộ dụng cụ gồm chai nhựa trên nắp có gắn ống thủy tinh uốn cong một đầu và đoạn ống nhựa, do bị cáo chế để sử dụng ma túy xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 bì công văn ghi số 79/PC09 ngày 27/12/2019, bên ngoài có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, là ma túy nên tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và hình phạt

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, tuyên bố bị cáo Lâm L phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lâm L 02 năm 06 tháng (*hai năm sáu tháng*) tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. (Bị cáo được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 18/12/2019 đến ngày 27/12/2019).

Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì công văn dán kín số 79/PC09 ngày 27/12/2019, bên ngoài có dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai và các chữ ký ghi họ tên Hoàng Việt, Nguyễn Văn Quỳnh và Bùi Sĩ Thà.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ gồm chai nhựa trên nắp có gắn ống thủy tinh uốn cong một đầu và đoạn ống hút nhựa.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA 1034, màu xanh, số Imei 358980094837151, kèm sim số mặt sau có dãy số 89840-48000-04591-5107, đã qua sử dụng. (điện thoại cũ, không kiểm tra tình trạng bên trong).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 cân tiểu ly điện tử, màu đen, không nhãn hiệu, không nắp, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Lâm L 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, kiểu dáng Iphone, màu trắng xám, số Imei 013625006556509, không kèm sim số, đã qua sử dụng (điện thoại cũ, không kiểm tra tình trạng bên trong).

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/03/2020 giữa Công an thành phố P và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P*).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đoàn Thị Thanh Hà